

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **132/2020/HSST**

NHÂN DANH

Ngày 07/7/2020

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Sơn Hà;
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Việt và ông Nguyễn Văn Sơn

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên, Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 07/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2020/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2020/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đức M, sinh năm 1998; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn B, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Số 2 ngách 63/74 T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Đức Q; sinh năm 1977; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 255 lập ngày 20/3/2020 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 14/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1990; HKTT; xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Bùi Hòa B, sinh năm 1997; HKTT 78A2 Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Đức M bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy, nên Nguyễn Đức M có ý định mua ma túy về vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/3/2020, M sử dụng tài khoản “Nguyễn M” lên mạng xã hội Facebook tìm mua ma túy thì quen biết với một người sử dụng tài khoản “Pinkman Jone” có bán ma túy cần sa nên M nhắn tin hỏi mua 1.000.000 VNĐ (một triệu đồng) người bán đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) mang ma túy đến địa chỉ ngách 63/74 T, phường D, Q C, Hà Nội bán cho M. Sau khi mua được ma túy thì M mang về sử dụng 1 phần, phần còn lại M chia nhỏ ra 02 (hai) túi ni lông kích thước (4x6)cm rồi đăng lên mạng xã hội Facebook rao bán để kiếm lời. Đến khoảng 13 giờ 50 ngày 13/3/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy và bạn bè giới thiệu nên Bùi Hòa B sử dụng số điện thoại 0565054135 nhắn tin gọi điện đến số điện thoại 0392812154 của Nguyễn Đức M hỏi mua 01 (một) gam cần sa. M đồng ý bán với giá 450.000 đồng sau đó, B hẹn M đến đường N thuộc phường M, quận B, thành phố Hà Nội để giao nhận hàng, B chịu tiền phí vận chuyển là 30.000 đồng. Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày Nguyễn Đức M sử dụng ứng dụng giao hàng AhaMove đặt người đi giao gói hàng từ số 2 ngách 63/74 T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội đến địa chỉ đầu đường N thuộc phường M, quận B, thành phố Hà Nội. Nhận thấy có đơn giao hàng, nhân viên giao hàng Nguyễn Thành N đã nhận đơn hàng trên để đi giao. Sau đó, N đến số 2 ngách 63/74 T gặp M, M đưa N 01 hộp bìa carton bên ngoài bọc ni lông đen để N đi giao cho Bùi Hòa B, còn N đưa 450.000 đồng cho M để ứng tiền hàng. Sau khi nhận túi hàng, N điều khiển xe máy Honda Wave RSX BKS: 17B4 - 05691 đi đến điểm giao hàng (mà không biết bên trong là ma túy). Đến nơi, N lấy gói hàng cầm trên tay phải chuẩn bị đưa cho B, còn B cầm 480.000 đồng trên tay trái chuẩn bị trả N

thì bị tổ công tác Công an phường M kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, B khai qua mạng xã hội có quen biết và đặt mua cần sa của một người đàn ông tên là M ma túy cần sa về để sử dụng. N khai: bản thân làm nghề giao hàng và nhận hàng qua ứng dụng trên điện thoại nên không biết bên trong gói hàng là ma túy.

Cùng ngày, công an phường M, quận B, thành phố Hà Nội đã phối hợp với công an phường D, quận C, Hà Nội tiến hành dẫn giải Nguyễn Thành N đến ngách 63/74 T, phường D, quận C, thành phố Hà Nội để truy tìm đối tượng đã giao gói hàng cho N. Tại thời điểm dẫn giải, N đã nhận dạng được đối tượng giao gói hàng đang đứng ở đầu ngách 63/74 T. Qua đấu tranh tại chỗ, đối tượng khai tên là Nguyễn Đức M và thừa nhận đã giao gói hàng chứa cần sa cho N để mang cho khách. Ngoài ra, M tự lấy ra ở túi áo khoác bên trái ra một túi nilong kích thước (4x6)cm, túi nilon chứa thảo mộc khô giao nộp cho cơ quan Công an là cần sa.

- *Thu giữ của Nguyễn Thành N:*

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI NOTE 5 màu đen gắn số sim 1: 0989305229, sim 2: 0889014647.

+ 01 (một) hộp giấy cát tông được bọc túi nilong màu đen bên ngoài; bên trong có 01 (một) túi nilong kích thước (4x6)cm chứa thảo mộc khô.

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng - đen - xám - đỏ - bạc, BKS: 17B4-05691, SM: 5344981, SK: 791723.

- *Thu giữ của Nguyễn Đức M:*

+ 01 (một) túi nilong kích thước khoảng (4x6)cm bên trong chứa thảo mộc khô.

+ 01 (một) điện thoại Iphone X màu trắng bị nứt kính lưng gắn sim số 0392812154, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- *Thu giữ của Bùi Hòa B:*

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu xám - đen, sim số 0565054135.

+ Số tiền 480.000 đồng (bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngày 13/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định trưng cầu giám định số 237 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công

an thành phố Hà Nội giám định số thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong thu giữ của Nguyễn Thành N.

Kết luận giám định số 2187 ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông (thu giữ của Nguyễn Thành N) là Cần sa, khối lượng: 0,597 gam.*

Ngày 13/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định trưng cầu giám định số 238 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định số thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong thu giữ của Nguyễn Đức M.

Kết luận giám định số 2183 ngày 20/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông (thu giữ của Nguyễn Đức M) là Cần sa, khối lượng: 0,468 gam.*

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận toàn bộ sự việc như trên. Lời khai của các đối tượng phù hợp với các tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đức M có tài khoản facebook tên “Pinkman Jone”, quá trình điều tra M khai không biết thông tin gì về đối tượng, các tài liệu liên quan đến đối tượng M không còn lưu giữ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thành N là nhân viên giao hàng qua ứng dụng AhaMove, quá trình nhận hàng từ M và giao cho B, N không biết gói hàng là ma túy cần sa. Xét nghiệm nước tiểu cho thấy N âm tính với ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Bùi Hòa B là người mua ma túy từ Nguyễn Đức M tuy nhiên B chưa kịp nhận gói ma túy đã bị bắt, xét nghiệm nước tiểu cho thấy M âm tính với ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX màu trắng - đen - xám - đỏ - bạc qua xác minh xác định chủ xe là ông Nguyễn Thành NH (Sinh năm: 1960; HKTT: N, H, H, Thái Bình) - là bố đẻ của Nguyễn Thành N. Ông NH khai cho N mượn xe để đi làm, ông NH không biết và không liên quan đến vụ việc mua bán ma túy trên. Ngày 21/3/2020, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông NH chiếc xe máy Honda Wave RSX, BKS: 17B4 - 05691, ông NH đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số 118/CT-VKSCTL, ngày 18/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Nguyễn Đức M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Về dân sự: Không; Vật chứng: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, phù hợp với kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 13/3/2020, tại công phố Ngọa Long thuộc TDP N 2, phường M, quận B, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đức M có hành vi bán trái phép 0,597 gam ma túy Cần sa cho Bùi Hòa B thì bị tổ công tác công an phường M bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ

tại túi áo khoác bên trái của Nguyễn Đức M 0,468 gam ma túy cần sa mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy cần sa M mua bán trái phép là 1,065 gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng định khung nào của Điều luật, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, Bản cáo trạng số: 118/CT-VKS ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, chứa đựng nhiều tiềm ẩn, gây mất ổn định xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy và nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép các chất về ma túy. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích là mua bán để kiếm lời. Vì vậy, đối với bị cáo cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu bị đưa ra xét xử. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có công ăn việc làm nên không có thu nhập. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về dân sự: Không

[5] Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thành N và giám định viên; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Đức M và giám định viên; 01 hộp giấy cát tông đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu đen đã qua sử dụng là vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu xám đen, lắp số thuê bao

0565054135, sim không hoạt động, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại Iphone X màu trắng, bị nứt kính lưng, gắn số điện thoại 0392812154, sim không hoạt động, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 480.000 đồng là tiền dùng để mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Note 5 màu đen gắn số sim 1: 0989305229, sim 2: 0889014647, sim không hoạt động, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong không liên quan đến vụ án nên trả lại cho anh Nguyễn Thành N.

[6] Về quyền kháng cáo và án phí: Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M **24 (Hai mươi tư)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2020.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thành N và giám định viên; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Đức M và giám định viên; 01 hộp giấy cát tông đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu xám đen, lắp số thuê bao 0565054135, sim không hoạt động, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại Iphone X màu trắng, bị nứt kính lưng, gắn số điện thoại 0392812154, sim không hoạt động, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 480.000 đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

Trả lại cho anh Nguyễn Thành N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi

Note 5 màu đen gắn số sim 1: 0989305229, sim 2: 0889014647, sim không hoạt động, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 172/20 ngày 15/5/2020 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Sơn Hà